

**BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN**

(Lúc 13 giờ – ngày 11/05/2021)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		11/05		12/05				13/05		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	-12	115	-9	-24	4	113	-32	-47	22
	Cửa Ông	12	68	8	-25	24	94	-26	-51	38
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	49	87	16	-48	29	80	-11	-56	43
	Bạch Long Vĩ	23	80	1	-35	34	80	-22	-47	52
Thái Bình	Thái Thụy	54	82	19	-49	32	74	-9	-55	45
Nam Định	Hải Hậu	70	32	19	-48	42	61	-2	-58	55
Ninh Bình	Kim Sơn	96	16	15	-44	47	59	2	-58	60
Thanh Hóa	Quảng Xương	79	18	18	-44	46	54	2	-56	55
Nghệ An	Diễn Châu	32	39	27	-47	43	44	6	-48	51
	Hòn Ngư	23	33	27	-48	43	41	5	-49	48
Hà Tĩnh	Thạch Hà	17	19	31	-46	38	34	11	-48	45
Quảng Bình	Quảng Trạch	52	7	38	-36	35	6	24	-45	47
	Quảng Ninh	50	-6	37	-27	36	-7	28	-36	49
Quảng Trị	Gio Linh	34	-19	30	-20	36	-17	27	-27	50
	Cồn Cỏ	38	-18	28	-21	39	-17	25	-27	53
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	23	-25	22	-10	34	-26	23	-13	46
	Phú Lộc	25	-26	15	0	32	-32	17	-3	42
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	36	-28	9	8	29	-35	14	8	39
	Hoàng Sa	23	-28	1	30	28	-39	6	31	44
Quảng Nam	Tam Kỳ	27	-31	4	17	24	-44	11	19	39
	Cù Lao Chàm	27	-29	7	16	26	-39	12	17	40
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	25	-38	4	21	25	-51	12	22	42
	Lý Sơn	25	-34	4	24	25	-46	10	25	42
Bình Định	Phú Mỹ	23	-36	6	24	25	-51	11	22	40
	Quy Nhơn	28	-34	7	25	28	-49	14	23	40
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	26	-37	4	21	27	-52	10	20	38
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	36	-37	8	25	38	-49	12	26	49
	Trường Sa	36	-40	4	29	39	-52	6	30	52
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	42	-46	9	18	40	-62	11	19	51
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	87	-81	36	6	77	-90	22	15	78
	Phú Quý	48	-50	13	22	48	-65	11	24	57
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	110	-74	-4	23	76	-71	-34	60	64
	Côn Đảo	78	-45	-32	33	74	-37	-65	68	63
TPHCM	Cần Giờ	109	-69	-16	20	69	-66	-46	69	58
Tiền Giang	Gò Công Tây	111	-70	-16	19	70	-66	-46	70	58
Bến Tre	Ba Tri	102	-64	-23	27	71	-57	-50	73	55
Trà Vinh	Duyên Hải	96	-54	-34	41	70	-44	-68	82	53
Sóc Trăng	Tân Phú	64	-19	-58	56	59	-9	-100	92	43
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	31	22	-98	65	37	31	-133	97	33
Cà Mau	Năm Căn	26	46	-103	44	38	45	-130	72	44
	Trần Văn Thời	25	8	-15	-17	39	32	-48	11	56
Kiên Giang	Rạch Giá	47	-4	29	-43	25	31	15	-45	65
	Phú Quốc	12	20	18	-31	6	39	1	-22	28
	Thổ Chu	11	17	9	-21	13	27	-4	-8	26

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 2.2	Nam, Tây Nam	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.7 - 1.7	Đông Nam	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.6 - 1.3	Đông Nam, Đông	
Bình Định đến Ninh Thuận	0.4 - 0.9	Đông, Đông Nam	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 0.5	Đông, Đông Nam	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 0.4	Đông Nam, Nam	
Quần đảo Hoàng Sa	0.6 - 0.8	Đông Nam, Nam	
Quần đảo Trường Sa	0.3 - 0.7	Đông, Đông Bắc	
Bắc Biển Đông	0.4 - 1.1	Đông	
Giữa Biển Đông	0.5 - 1.2	Đông Nam, Đông, Nam	
Nam Biển Đông	0.3 - 0.9	Đông, Đông Bắc	

**Tin phát lúc: 13 giờ 00**

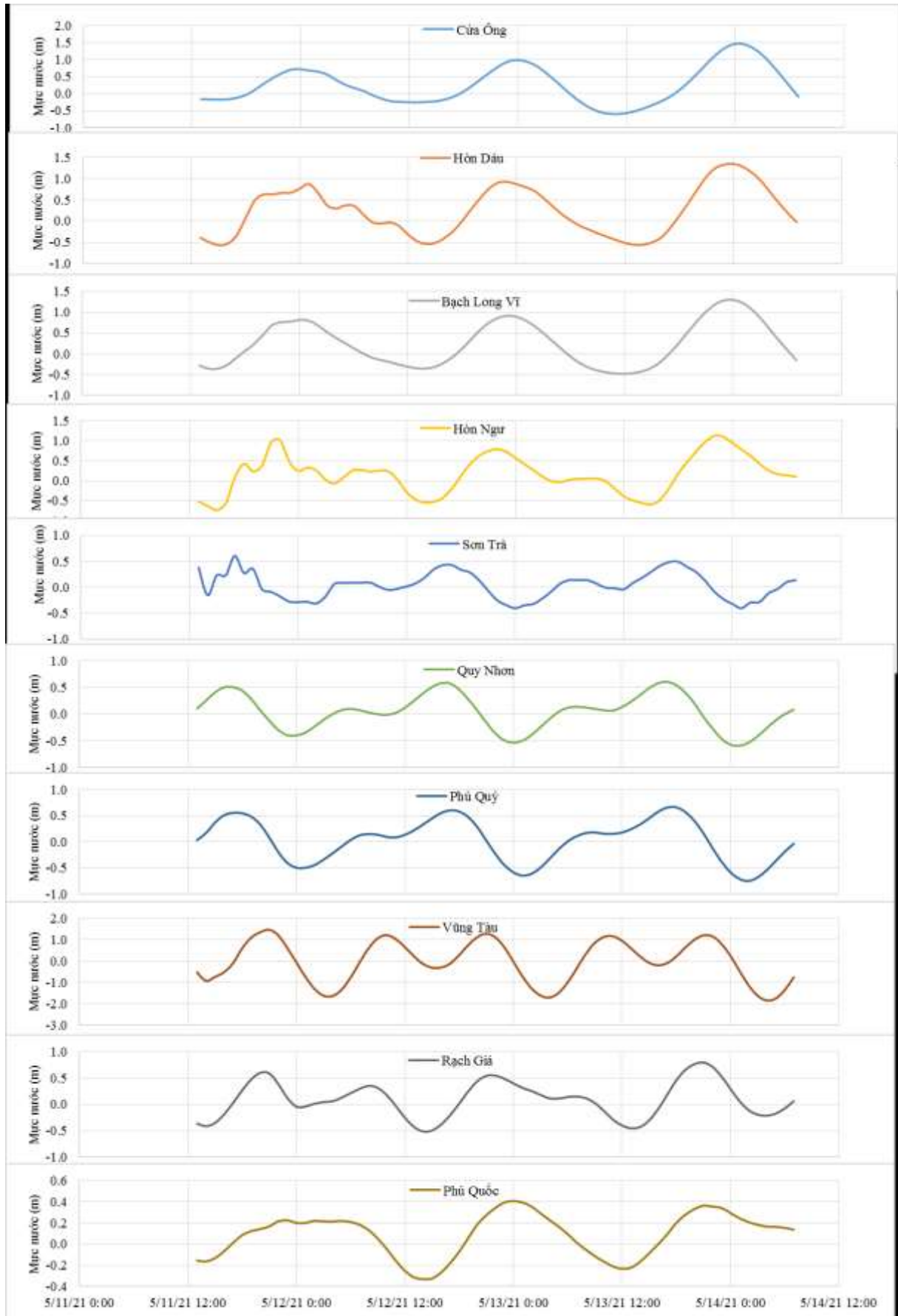
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 12/05/2021

Người xây dựng bản tin: Đặng Linh Chi

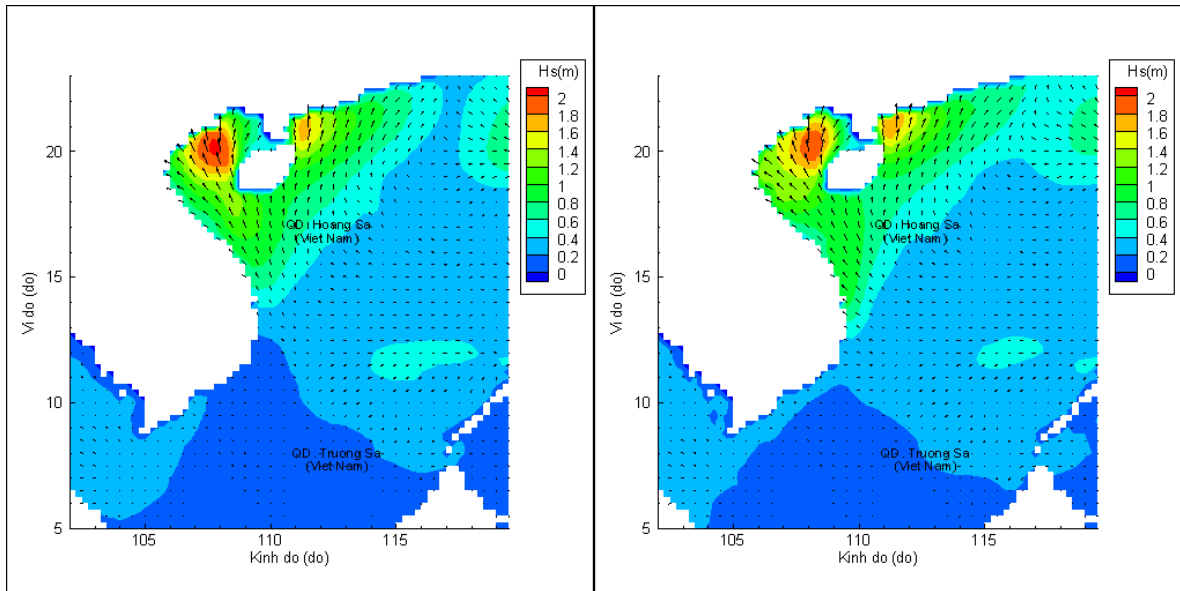
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

## Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải văn

(Cửa Ông, Hòn Dâu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngư, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

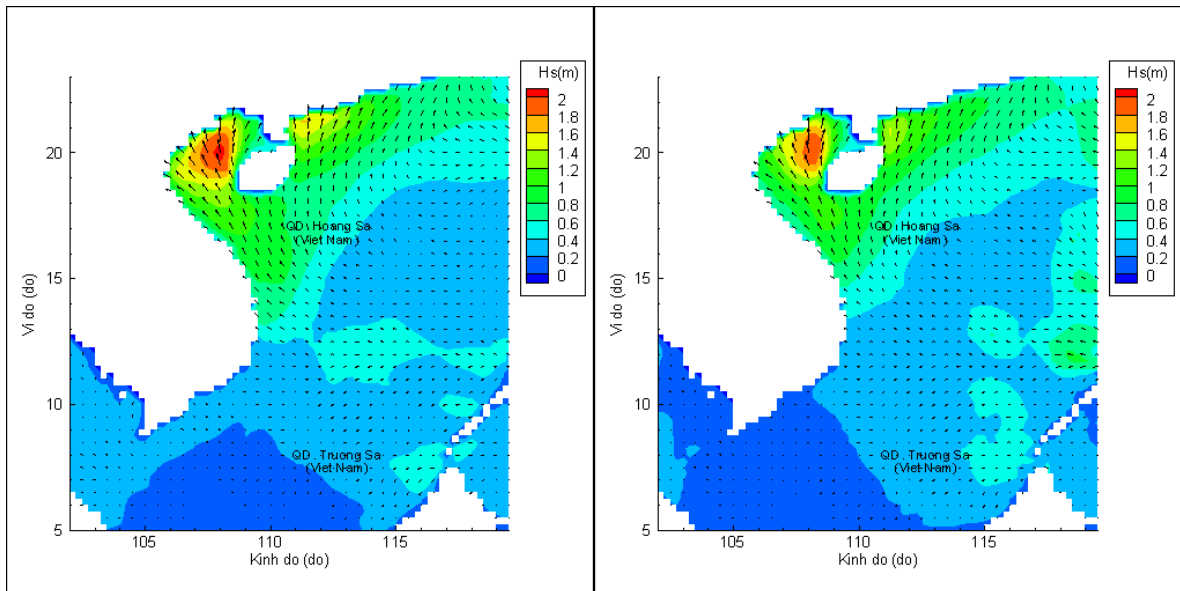


# Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



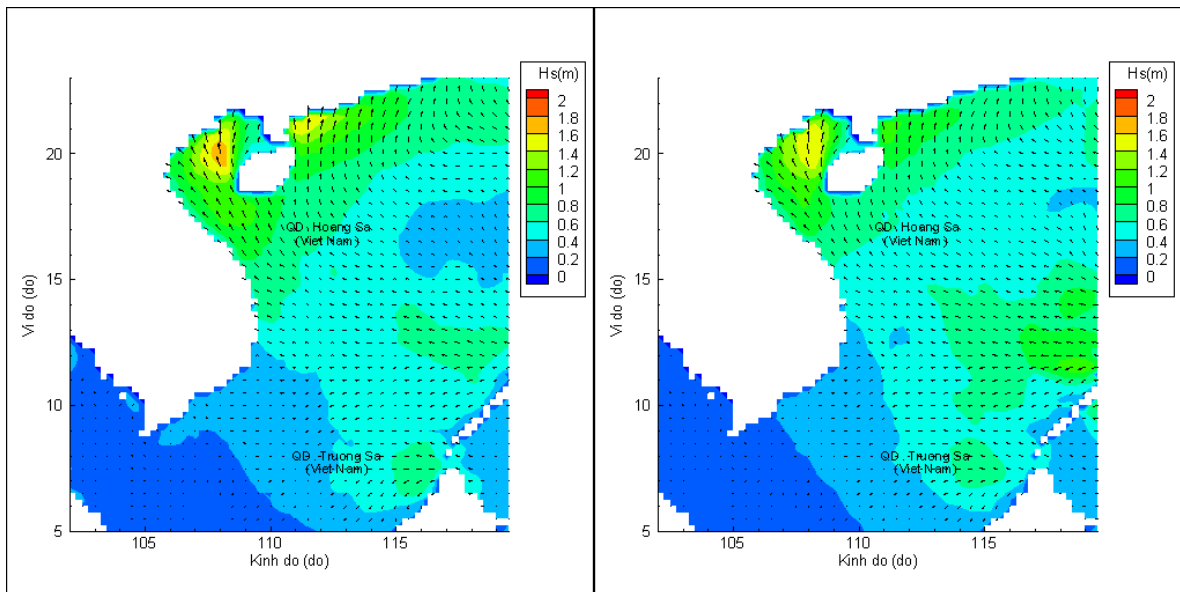
Lúc 13h ngày 11/05/2021

Lúc 19h ngày 11/05/2021



Lúc 01h ngày 12/05/2021

Lúc 13h ngày 12/05/2021



Lúc 01h ngày 13/05/2021

Lúc 13h ngày 13/05/2021